Tên :Trần Văn Nam

MSSV : 2115239

Lớp :CTK45A

Lab :2

1. Mục đích ................................................................................................................................................ 2
2. Yêu cầu ................................................................................................................................................. 2
3. Hướng dẫn ........................................................................................................................................... 2
   1. Tạo một chương trình server đơn giản ......................................................................................... 2
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................... 2
      2. Test chương trình: .................................................................................................................. 3
      3. Trả lời câu hỏi: ....................................................................................................................... 4
   2. Tạo chương trình Server đơn giản, khi Client kết nối vào thì gởi câu chào cho client ................ 5
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................... 5
      2. Test chương trình ................................................................................................................... 5
      3. Trả lời câu hỏi: ....................................................................................................................... 7
   3. Xây dựng chương trình client đơn giản ........................................................................................ 7
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................... 7
      2. Test chương trình ................................................................................................................... 8
      3. Trả lời câu hỏi: ....................................................................................................................... 9
   4. Cải tiến chương trình client ........................................................................................................ 11
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................. 11
      2. Test chương trình ................................................................................................................. 11
   5. Thêm khả năng gởi dữ liệu lên server và nhận lại dữ liệu từ server gởi về ............................... 12
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................. 12
   6. Thêm khả năng nhận dữ liệu từ client gởi lên và gởi trả dữ liệu ngược lại client ...................... 12
      1. Hướng dẫn lập trình ............................................................................................................. 12
      2. Test chương trình ................................................................................................................. 12
      3. Trả lời câu hỏi: ..................................................................................................................... 14
4. Bài tập ............................................................................................................................................... 15

# I. Mục đích

Ban đầu làm quen với lập trình Socket

Hiểu được cách hoạt động của bộ đệm hệ thống và bộ đệm chương trình

Xây dựng chương trình client-server đơn giản

**II. Yêu cầu**

Xây dựng các chương trình client-server từ mức đơn giản nhất rồi phức tạp dần

# III. Hướng dẫn

## III.1. Tạo một chương trình server đơn giản

### III.1.1. Hướng dẫn lập trình

Để lập trình socket ta sử dụng 2 namespace:

using System.Net;

using System.Net.Sockets;

Tạo Server EndPoint, EndPoint này sẽ tham chiếu đến địa chỉ IP và Port của Server:

IPEndPoint serverEndPoint = new IPEndPoint(IPAddress.Any, 5000);

Tạo Server Socket, Socket này sẽ được kết nối với Server EndPoint:

Socket serverSocket = new Socket(AddressFamily.InterNetwork, SocketType.Stream,

ProtocolType.Tcp);

Lắng nghe kết nối trên Server Socket, khi có client kết nối tới sẽ trả về Socket để trao đổi dữ liệu với client:

serverSocket.Listen(10);

Socket clientSocket = serverSocket.Accept();

Khi client kết nối tới trên server sẽ xuất thông tin của client kết nối tới (địa chỉ IP, Port)

EndPoint clientEndPoint = clientSocket.RemoteEndPoint; Console.WriteLine(clientEndPoint.ToString());

**III.1.2. Test chương trình:**

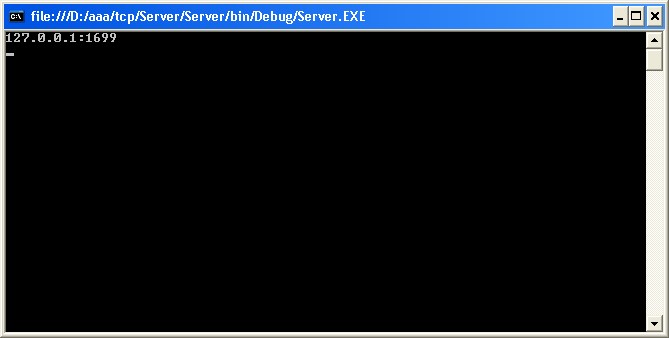
Chạy chương trình Server:



Chạy chương trình CMD và telnet vào server trên với địa chỉ IP loopback và port 5000:



Kết quả trả về trên Server:



**III.1.3. Trả lời câu hỏi:**

1. Khi telnet vào Server bằng port 5000 tại sao port client dùng để kết nối vào lại không phải là port 5000 ?

* Vì nó sử dụng port ngẫu nhiên để máy khách kết nối lại.

1. Như hình trên, giải thích vì sao có client dùng port giá trị 1699 ?

* Client dung port giá trị 1699 vì sử dụng theo giao thức TCP/UDP

1. Có phải lúc nào client cũng mở port 1699 để kết nối với Server không ?

* Không, không phải lúc nào client cũng mở port 1699 để kết nối với server. Client chỉ mở port 1699 khi cần kết nối với server để sử dụng dịch vụ nào đó

1. Ta có thể chạy 2 chương trình CMD để telnet vào Server trên được không ? Giải thích.

* Được, sử dụng 2 port khác nhau.

## III.2. Tạo chương trình Server đơn giản, khi Client kết nối vào thì gởi câu chào cho client

### III.2.1. Hướng dẫn lập trình

Sử dụng chương trình Server đơn giản ở trên, thêm phần gởi dữ liệu xuống client

byte[] buff;

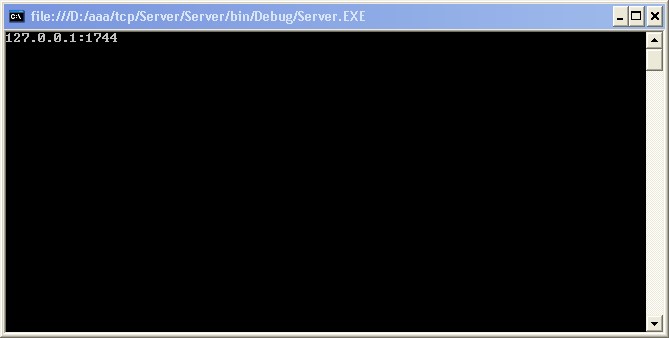
string hello = "Hello Client"; buff = Encoding.ASCII.GetBytes(hello); clientSocket.Send(buff, 0, buff.Length, SocketFlags.None); **III.2.2. Test chương trình** Chạy chương trình Server:



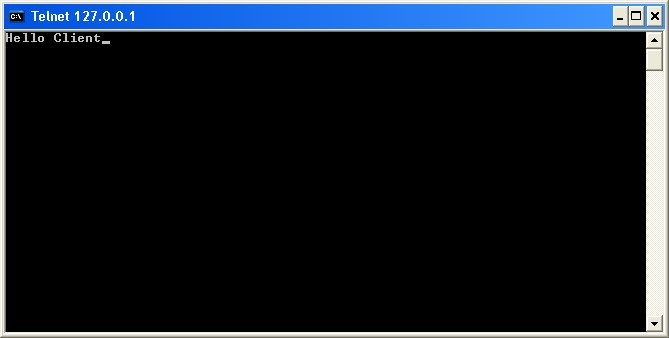
Chạy chương trình CMD và telnet vào server trên với địa chỉ IP loopback và port 5000:



Kết quả trả về trên Server:



Kết quả trả về trên client :



**III.2.3. Trả lời câu hỏi:**

1. Tạo sao trong đoạn code viết thêm vào ta không cần phải khởi tạo độ lớn ban đầu cho buffer?

* Vì buffer đã có sẵn độ lớn ban đầu.

1. Giải thích ý nghĩa các tham số của phương thức clientSocket.Send .

* buffer: Một mảng byte chứa dữ liệu cần gửi.
* offset: Chỉ mục của byte đầu tiên trong buffer cần gửi.
* count: Số byte cần gửi.
* flags: Các cờ tùy chọn có thể được sử dụng để kiểm soát cách gửi dữ liệu.

## III.3. Xây dựng chương trình client đơn giản

### III.3.1. Hướng dẫn lập trình

Để lập trình socket ta using 2 namespace:

using System.Net;

using System.Net.Sockets;

Tạo Server EndPoint, EndPoint này sẽ tham chiếu đến địa chỉ IP và Port của Server:

IPEndPoint serverEndPoint = new IPEndPoint(IPAddress.Loopback, 5000);

Tạo socket dùng để kết nối với server:

Socket serverSocket = new Socket(AddressFamily.InterNetwork, SocketType.Stream,

ProtocolType.Tcp);

Console.WriteLine("Dang ket noi voi server..."); serverSocket.Connect(serverEndPoint);

Nếu kết nối thành công, nhận câu chào từ server và hiển thị câu chào lên màn hình:

if (serverSocket.Connected)

{

Console.WriteLine("Ket noi thanh cong voi server ...");

byteReceive = serverSocket.Receive(buff, 0, buff.Length, SocketFlags.None);

str = Encoding.ASCII.GetString(buff, 0, byteReceive)

Console.WriteLine(str);

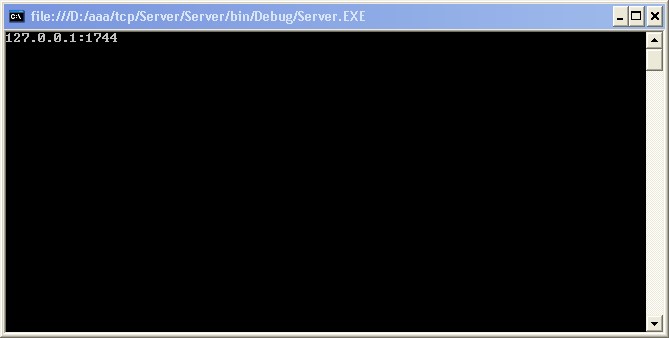
}

**III.3.2. Test chương trình**

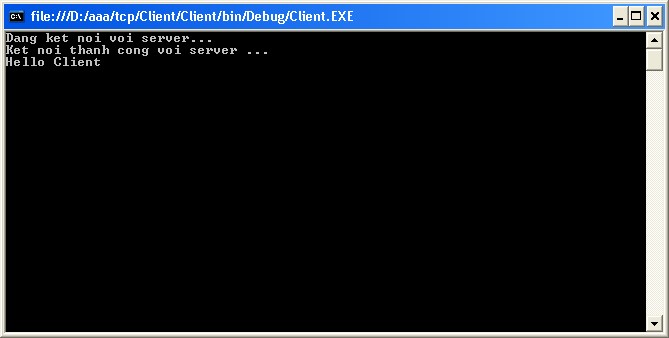
Chạy chương trình Server:



Kết quả trả về trên Server:



Kết quả trả về trên client :



**III.3.3. Trả lời câu hỏi:**

1. Khi client kết nối đến server mà server chưa chạy hoạc là đường truyền mạng bị rớt thì có hiện tượng gì xảy ra ?, giải thích.

* Trường hợp đầu tiên là server chưa chạy thì nó sẽ thông báo ra màn hình “Đang kết nói tới server”. Thông báo này thông báo cho biết server hiện không thể xử lý yêu cầu của client
* Trường hợp 2: Nếu đường truyền mạng bị rớt, client sẽ nhận thông báo lỗi “Kết nối tới mạng thất bại” hoặc “Mạng không khả dụng”. Thông báo này cho biết rằng client không thể kết nối tới server.

1. Từ đoạn code ở chương trình client: str = Encoding.ASCII.GetString(buff, 0, byteReceive)

Nếu ta thay byteReceive bằng buff.Lengh thì kết quả sẽ như thế nào? Giải thích.

* Kết quả thay vào và chạy server đếm chạy client nó giống cách dùng byteReceive. Vì buff.Lengh là độ dài của buff và nó sẽ xuất ra tất cả các byte trong buff. Sử dụng buff.Lengh sẽ gây rò rỉ bộ nhớ, tất cả byte trong buff sẽ lưu ngay trong bộ nhớ, ngay khi không sử dụng.
* - Để khắc phục rò rỉ bộ nhớ nên khuyên dùng byteReceive đẻ xác định độ dài dữ liệu được nhận. Đảm bảo những byte cần thiết mới được lưu vào bộ nhớ.

## III.4. Cải tiến chương trình client

### III.4.1. Hướng dẫn lập trình

Chương trình client này khi kết nối đến server mà server chưa bật hoạc đường truyền bị lỗi thì chương trình sẽ bị lỗi.

Sửa lại chương trình bằng cách thêm try-catch vào:

try {

serverSocket.Connect(serverEndPoint);

}

catch (SocketException se)

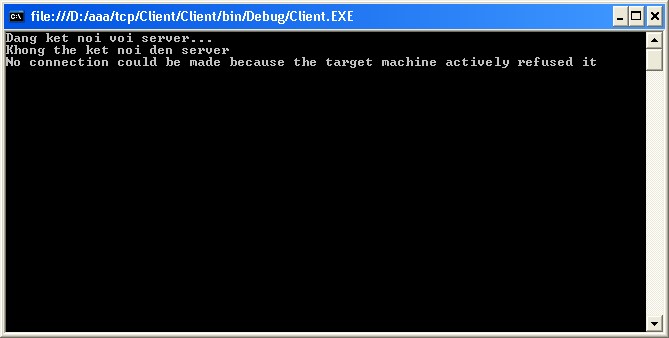
{

Console.WriteLine("Khong the ket noi den server"); return;

}

### III.4.2. Test chương trình

Chạy chương trình ở client mà không chạy server:



## III.5. Thêm khả năng gởi dữ liệu lên server và nhận lại dữ liệu từ server gởi về

### III.5.1. Hướng dẫn lập trình

Việc này được thực hiện bằng cách thêm vòng lặp vô hạn

while (true)

{

str = Console.ReadLine(); buff = Encoding.ASCII.GetBytes(str);

serverSocket.Send(buff, 0, buff.Length, SocketFlags.None); buff = new byte[1024];

byteReceive = serverSocket.Receive(buff, 0, buff.Length, SocketFlags.None);

str = Encoding.ASCII.GetString(buff, 0, byteReceive);

Console.WriteLine(str); }

## III.6. Thêm khả năng nhận dữ liệu từ client gởi lên và gởi trả dữ liệu ngược lại client

### III.6.1. Hướng dẫn lập trình

Việc này được thực hiện bằng cách thêm vòng lặp vô hạn

while (true)

{

buff = new byte[1024];

byteReceive = clientSocket.Receive(buff, 0, buff.Length, SocketFlags.None);

str = Encoding.ASCII.GetString(buff, 0, byteReceive); Console.WriteLine(str);

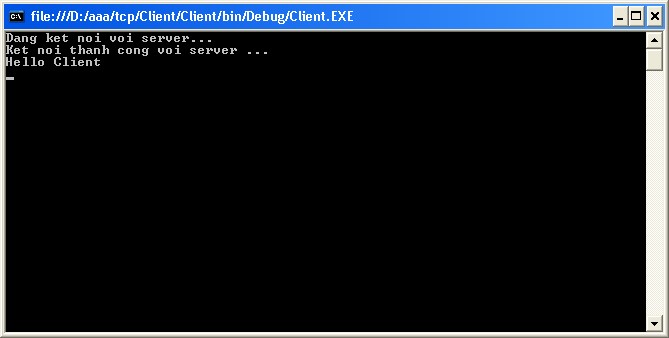
clientSocket.Send(buff, 0, byteReceive, SocketFlags.None); }

### III.6.2. Test chương trình

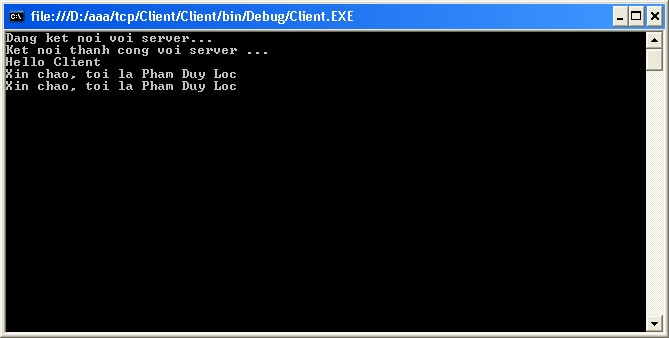
Chạy chương trình server:



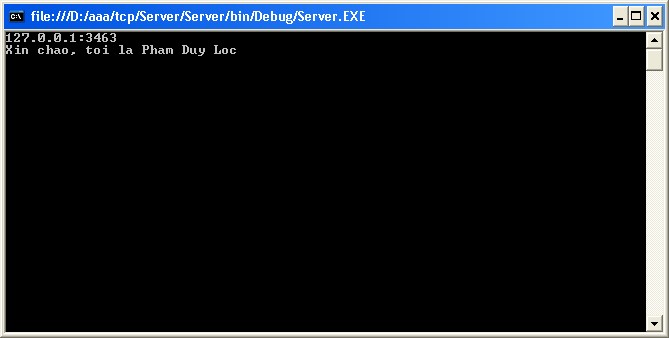
Chạy chương trình client:



Nhập dữ liệu và gởi lên server:



Kết quả hiển thị trên server:



**III.6.3. Trả lời câu hỏi:**

1. Khi thay đổi kích thước bộ đệm từ 1024 xuống 10 thì có hiện tượng gì xảy ra ?. Giải thích

* Khi thay đổi kích thước bộ đệm từ 1024 xuống 10 thì tốc độ lưu trữ bộ nhớ đệm giảm xuống, không thể lưu trữ dữ liệu lớn so với 10. Trong quá trình lưu trữ nếu nhập dữ liệu lớn hơn 10 thì bộ nhớ sẽ lưu tối đa là 10 những dữ liệu sau đó sẽ được lưu vào bộ đệm cho lần truy xuất dữ liệu tiếp theo.

1. Nếu ta không reset lại bộ đệm thì có hiện tượng gì xảy ra? Giải thích.

* Chương trình sẽ bị chậm hơn trong quá trình đọc và ghi dữ liệu cũ trong bộ nhó đệm, chương trình có thể bị lỗi. Nó đọc dữ liệu cũ trong bộ đệm thay vì dữ liệu mới.

# IV. Bài tập

1. Chương trình trên khi tắt client thì trên server sẽ bị lỗi, hãy cải tiến lại chương để khi client tắt đột ngột trên server sẽ thông báo client đã ngắt kết nối
2. Cải tiến chương trình: khi client nhập chữ “exit” thì sẽ tắt client, trên server thông báo client đã ngắt kết nối
3. Viết chương trình thực hiện các phép tính số học, việc thực hiện tính toán được thực hiện trên server, phía client sẽ nhập vào các toán hạng và các phép tính